TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TD** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 71/2018/HSST Ngày 13-11-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Xuân Chín, Thư ký Toà án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đình Đắc, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo: **Phùng Thị H**, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1982; nơi cư trú: Thôn LL, xã HT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Quang Chiến, sinh năm 1960 và bà Phùng Thị Đa, sinh năm 1960; có cH là Phùng Văn Thanh, sinh năm 1979 và 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2017; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại, (Có mặt).

Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Đỗ Công Q, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2002.

Người đại diện hợp pháp của Đỗ Công Q:

- Ông Đỗ Đức Q1, sinh năm 1981.
- Bà Nguyễn Thanh Nh, sinh năm 1982.

Đều cư trú: Thôn TL, xã XH, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

2. Lại Hữu Th, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn DC, xã LS, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 08/10/2018, Phùng Thị H một mình kê bàn ghế ra ven đường quốc lộ 2A trước cửa quán sửa chữa xe máy của gia đình ở thôn Hưng Thịnh, xã HT, huyện TD để bán vé xổ số kiến thiết miền Bắc. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Đỗ Công Q ở thôn TL, thị trấn Xuân Hoà, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc cùng Lại Hữu Th ở thôn DC, xã LS, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc đi chơi từ huyện Vĩnh Tường về thành phố Vĩnh Yên đến đoạn đường quốc lộ 2A thuộc địa phận thôn Hưng Thịnh, xã HT, huyện TD. Q nhìn thấy Phùng Thị H đang ngồi bán vé xổ số ở ven đường, nghĩ H có ghi lô, đề, Q nảy sinh ý định ghi số lô, số đề của H để kiếm lời. Q bảo Th đi cùng Q vào chỗ H. Q và Th đến đứng cạnh bàn bán vé xổ số của H, Q hỏi H "Chị ghi cho em con lô", do muốn kiếm lời nên H đồng ý và nói "Ghi con gì". H lấy 01 tờ vé xổ số đã cũ và 01 bút bi màu xanh để ghi các số lô, số đề Q đặt cược. Q đọc cho H ghi các số lô, số đề gồm: Các số lô 26, 57, 34 mỗi số 50 điểm (Mỗi điểm 22.500đ) tương ứng là 3.375.000đ; số đề 26 đánh 350.000đ vào phía sau tờ vé xổ số cũ. Tổng số tiền Q đặt cược với H là 3.725.000đ, H triết khấu cho Q 25.000đ, số tiền Q phải thanh toán cho H là 3.700.000đ. Q đã trả cho H 3.700.000đ. Sau khi Q ghi số lô, số đề với H xong, Th nói với H "Chị ghi cho em con lô", H đồng ý và nói "Con gì". Th đọc cho H ghi các số lô, số đề gồm: Các số lô 66, 88 mỗi số 20 điểm; số lô 56 là 30 điểm; các số đề 50, 53, 98, 15 mỗi số đánh 50.000đ; số đề 95 đánh 25.000đ, tổng số tiền Th đặt cược với H là 1.800.000đ. H dùng bút ghi các số lô, số đề Th đặt cược vào tờ vé xổ số H vừa ghi các số lô, số đề cho Q. Th lấy 1.800.000đ thanh toán đủ cho H, H cầm tiền và giữ lại tờ vé xổ số ghi các số lô, số đề Q và Th đặt cược với H thì bị Công an huyện TD bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 bút bi vỏ màu xanh; 01 bàn gấp bằng kim loại màu sáng; 01 ghế tựa bằng kim loại có phần lót ngồi và phần tựa màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 tờ vé số mặt sau có ghi các số lô, số đề bị rách làm 03 mảnh và 6.440.000đ (Trong đó, có 5.500.000đ là tiền của Q và Th mua số lô, số đề của H, 940.000đ là tiền của H).

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Thị H khai nhận, H tự ghi số lô, số đề không làm thư ký cho chủ đề nào, H được tiền khi thắng và tự trả thưởng khi thua. Ngày 08/10/2018, Phùng Thị H đã đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với

Đỗ Công Q và Lại Hữu Th với tổng số tiền là 5.500.000đ. Hình thức đánh bạc bằng cách ghi số lô, số đề là các con bạc đặt cược vào các số tự nhiên với chủ lô, chủ đề, sau đó dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc để xác định thắng thua và trả thưởng. Cụ thể: Nếu con bạc ghi số đề trùng với 2 số cuối giải đặc biệt xổ số miền Bắc thì sẽ trúng thưởng được nhân với 70 lần số tiền đặt cược; về số lô tỷ lệ thắng được tính bằng điểm, một điểm người chơi phải trả 22.500đ, nếu số người chơi ghi trùng với 2 số cuối của một trong 27 giải xổ số miền Bắc thì sẽ trúng thưởng và được 70.000đ/1 điểm.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 81/QĐ-VKSTD ngày 31/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố bị cáo Phùng Thị H về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD thực hành Q công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Phùng Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.500.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi vỏ màu xanh, mực màu xanh; 01 tờ vé số mặt sau có ghi các con số lô, số đề đã bị rách rời thành 03 mảnh.

- Trả lại cho Phùng Thị H 01 bàn gấp bằng kim loại sáng màu; 01 ghế tựa bằng kim loại có phần lót ngồi và phần tựa bằng nhựa màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, Model: PM994, số IMEL: 351725061450141 và 351725061450158 và 940.000đ nhưng tạm giữ 940.000đ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, bị cáo Phùng Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Hồi 17 giờ 15 phút ngày 08/10/2018, tại ven đường quốc lộ 2A thuộc địa phận thôn Hưng Thịnh, xã HT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Thị H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cho Đỗ Công Q ở thôn TL, xã XH, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc với số tiền 3.700.000đ, cho Lại Hữu Th ở thôn DC, xã LS, huyện LT với số tiền 1.800.000đ. Tổng số tiền bị cáo H đánh bạc là 5.500.000đ. Hành vi của Phùng Thị H đã phạm vào tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 321 quy định: "1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hoặc hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, … thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi đánh bạc của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính Q địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ". Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung để phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có Đỗ Công Q và Lại Hữu Th đã có hành vi đánh bạc với Phùng Thị H vào ngày 08/10/2018, tuy nhiên Q và Th chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, số tiền Q và Th sử dụng để đánh bạc chưa đủ lượng cấu thành tội "Đánh bạc". Nên Công an huyện TD đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Q và Th là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 6.440.000đ thu giữ của Phùng Thị H, trong đó có 5.500.000đ là tiền của Đỗ Công Q và Lại Hữu Th mua số lô, số đề của H, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 940.000đ là tiền của H, không sử dụng vào việc phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 bút bi vỏ màu xanh, mực màu xanh; 01 tờ vé số mặt sau có ghi các con số lô, số đề đã bị rách rời thành 03 mảnh, đây là các vật chứng liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bàn gấp bằng kim loại sáng màu; 01 ghế tựa bằng kim loại có phần lót ngồi và phần tựa bằng nhựa màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, Model: PM994, số IMEL: 351725061450141 và 351725061450158, đây là các tài sản của Phùng Thị H, không sử dụng vào việc phạm tội, trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Phùng Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đối với bị cáo H là có căn cứ đúng pháp luật; đề nghị của bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Thị H phạm tội: "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phùng Thị H 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùng Thị H cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi vỏ màu xanh, mực màu xanh; 01 tờ vé số mặt sau có ghi các con số lô, số đề đã bị rách rời thành 03 mảnh.

- Trả lại cho bị cáo Phùng Thị H 01 bàn gấp bằng kim loại sáng màu; 01 ghế tựa bằng kim loại có phần lót ngồi và phần tựa bằng nhựa màu xanh; 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, Model: PM994, số IMEL: 351725061450141 và 351725061450158 và 940.000đ nhưng tạm giữ 940.000đ (Chín trăm bốn mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Phùng Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có Q kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TD;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Công an huyện TD;
- UBND xã HT, huyện TD;
- Bị cáo;
- Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người đại diện hợp pháp của người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Trần Tiến Dũng